



# BÁO CÁO TUẦN FIDT

## TUẦN 21.10.2024 – 25.10.2024:

Xuyên suốt tuần qua, VNIndex giao dịch biến động cao khi liên tục kiểm định vùng 1300 và thất bại, sau đó điều chỉnh một cách khó chịu. TTCK chịu 1 số áp lực đến từ KQKD Quý 3 chưa khởi sắc, một phần từ đáo hạn phái sinh tháng 10, thêm rủi ro biến động thị trường tài chính toàn cầu – trong nước ở mức cao.

Nhìn rộng hơn, Vnindex đã liên tục tiệm cận vùng 1280 – 1300 trong thời gian dài, với khối lượng cổ phiếu hội tụ vùng này rất lớn, dẫn đến áp lực bán tại vùng đỉnh sẽ càng ngày càng mạnh. Chính vì vậy, để có thể vượt đỉnh thành công, thị trường cần tâm lý dòng tiền rất tích cực, sự đồng thuận trong dòng tiền mua vào của cả 4 nhóm đầu tư, đặc biệt là khối ngoại và tự doanh

Tuy nhiên, trong ngắn hạn xuất hiện nhiều rủi ro mà TTCK phải đối mặt sắp tới, bao gồm: rủi ro doanh nghiệp (BCTC Quý 3), rủi ro trong nước (áp lực tỷ giá, áp lực NHNN hút tiền, khối ngoại bán ròng), rủi ro toàn cầu (rủi ro lãi suất USD, DXY, rủi ro địa chính trị tăng cao).

### Kịch bản cơ sở:

- FIDT dự phóng kịch bản Thị trường sẽ điều chỉnh tích lũy (sideway) vùng 1260 (+- 10), nhằm hấp thụ các rủi ro. Việc tích lũy là cần thiết cho xu hướng tăng trung hạn bền vững hơn.

### Mục tiêu thị trường chung VNIndex:

- FIDT giữ nguyên mục tiêu ngắn hạn VNIndex 1320 – 1340.
- FIDT giữ nguyên mục tiêu trung hạn VNIndex 1380 – 1420.

### Tỷ trọng cổ phiếu hợp lý: 50% - 70%

- Tỷ trọng cổ phiếu trung tính 50% - 70% sẽ giữ an toàn danh mục trong điều kiện thị trường rủi ro.

# RMS – HỆ THỐNG QUẢN TRỊ RỦI RO

## Thông báo kết quả từ Hệ thống quản trị Rủi ro (RMS) - 20/10/2024

- Kết quả đánh giá từ Hệ thống quản trị rủi ro FIDT (RMS) ở mức **Kém khả quan**, mức độ rủi ro **36.1% – TĂNG** so với tuần trước.
- Qua đó, FIDT dự báo xu hướng thị trường sẽ **GIẢM** trong tuần này. FIDT khuyến nghị nhà đầu tư phân bổ cổ phiếu với tỷ trọng 50-70% trong danh mục đầu tư.
- Tham khảo biến động RMS thường xuyên hơn tại: <https://portal.fidt.vn/nhan-dinh-thi-truong>.



**Dự báo thị trường trong tuần này**

# GIẢM

✓ Dự báo bởi **FIDT Research Model** với độ chính xác trong quá khứ: **85%**

Tỷ lệ rủi ro 36.1%

Vĩ mô **Tiêu Cực**

Động lượng thị trường **Kém Khả Quan**

Phân tích kỹ thuật **Kém Khả Quan**

**(Quan trọng)** FIDT khuyến nghị NĐT phân tách NAV thành 2 danh mục (1) **Danh mục đầu tư** - Chú trọng cơ bản, triển vọng doanh nghiệp (2) **Danh mục Trading** - Chú trọng tín hiệu kỹ thuật. Tùy vào khẩu vị rủi ro, NĐT phân bổ tỷ lệ tiền phù hợp vào mỗi danh mục.

KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ (DỰA TRÊN CƠ BẢN, TRIỂN VỌNG DOANH NGHIỆP)		
<b>Trạng thái thị trường</b>	<b>KÉM KHẢ QUAN</b>	Xuyên suốt tuần qua, VNIndex giao dịch biến động cao khi liên tục kiểm định vùng 1300 và thất bại, sau đó điều chỉnh một cách khó chịu.  Nhìn rộng hơn, Vnindex đã liên tục tiệm cận vùng 1280 – 1300 trong thời gian dài, với khối lượng cổ phiếu hội tụ vùng này rất lớn, dẫn đến áp lực bán tại vùng đỉnh sẽ càng ngày càng mạnh. Chính vì vậy, để có thể vượt đỉnh thành công, thị trường cần tâm lý dòng tiền rất tích cực, sự đồng thuận trong dòng tiền mua vào của cả 4 nhóm đầu tư, đặc biệt là khối ngoại và tự doanh.
<b>Tỷ trọng cổ phiếu danh mục đầu tư</b>	<b>50%-70%</b>	Tuy nhiên, trong ngắn hạn xuất hiện nhiều rủi ro mà TTCK phải đối mặt sắp tới, bao gồm: rủi ro doanh nghiệp (BCTC Quý 3), rủi ro trong nước (áp lực tỷ giá, áp lực NHNN hút tiền, khối ngoại bán ròng), rủi ro toàn cầu (rủi ro lãi suất USD, DXY, rủi ro địa chính trị tăng cao).  <b>Kịch bản cơ sở:</b> FIDT dự phóng kịch bản Thị trường sẽ điều chỉnh tích lũy (sideway) vùng 1260 (+- 10), nhằm hấp thụ các rủi ro. Việc tích lũy là cần thiết cho xu hướng tăng trung hạn bền vững hơn.  <b>Tỷ trọng cổ phiếu hợp lý:</b> 50% - 70%.

Tham khảo biến động RMS thường xuyên hơn tại: <https://portal.fidt.vn/nhan-dinh-thi-truong/>

## CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG: VNI CÓ KHẢ NĂNG ĐIỀU CHỈNH KHI RỦI RO TĂNG CAO

- CÁC LẦN TIỆM CẬN ĐỈNH 1300 THẤT BẠI KHIẾN XU HƯỚNG VNI SUY YẾU
- RỦI RO NGẮN HẠN TĂNG CAO, ĐẾN TỪ CẢ TRONG NƯỚC VÀ TOÀN CẦU
- KỊCH BẢN VNINDEX ĐIỀU CHỈNH TÍCH LŨY VÙNG 1260 (+- 10) – MỤC TIÊU NGẮN HẠN: 1320 - 1340
- CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ: ƯU TIÊN PHÒNG THỦ, HẠN CHẾ ĐẦU CƠ NGẮN HẠN - TỶ TRỌNG: 50% - 70%

### CẬP NHẬT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG:

Xuyên suốt tuần qua, VNIndex giao dịch biến động cao khi liên tục kiểm định vùng 1300 và thất bại, sau đó điều chỉnh một cách khó chịu. Đã có 2 phiên trong tuần, cả 2 chỉ số Vnindex và VN30 đều thử sức vùng đỉnh 1300 – 1360, nhưng kết phiên lại thất bại với khối lượng giao dịch tương đối lớn. Một phần đến từ giai đoạn BCTC Quý 3 với nhiều áp lực, một phần từ đáo hạn phái sinh tháng 10, thêm rủi ro biến động thị trường tài chính toàn cầu – trong nước ở mức cao.

Nhìn rộng hơn, Vnindex đã liên tục tiệm cận vùng 1280 – 1300 trong thời gian dài, với khối lượng cổ phiếu hội tụ vùng này rất lớn, dẫn đến áp lực bán tại vùng đỉnh sẽ càng ngày càng mạnh => cần tâm lý dòng tiền rất tích cực, sự đồng thuận trong dòng tiền mua vào của cả 4 nhóm đầu tư, đặc biệt là khối ngoại và tự doanh. **Tuy nhiên:**

- Sau giai đoạn thị trường tiệm cận vùng đỉnh 1300 vào cuối tháng 9, khối lượng giao dịch tương đối cao, duy trì mức > 20,000 tỷ. Tuy nhiên, lần tiệm cận vùng đỉnh gần đây, KLGD tương đối thấp, chỉ đạt trung bình 13,000 – 15,000 tỷ. Có thể thấy, thời điểm hiện tại động lượng thị trường chưa đủ để có thể bứt phá thành công vùng đỉnh 1300.
- Thị trường giao dịch suy yếu dần, với độ rộng ngày càng yếu đi. Có thể thấy, số lượng CP giao dịch dưới vùng MA20 – MA50 đang trở nên đáng quan ngại. Tính theo các ngành nghề dẫn dắt – có vốn hóa lớn, Thị trường hiện tại chỉ còn điểm sáng đến từ ngành Ngân hàng và Bất động sản, nhưng xu hướng phân hóa trong các ngành đó cao, biến động cao => rủi ro điều chỉnh mạnh hay xảy ra. Bên cạnh đó, việc dòng tiền đang bị hút vào nhóm Ngân hàng, nhóm VIN (sự kiện VHM mua lại CPQ) cũng sẽ khiến dòng tiền bị rút ra khỏi các nhóm ngành khác, trong điều kiện xu hướng thị trường chung còn yếu, độ rộng thị trường đang thu hẹp.
- Báo cáo tài chính quý 3 đang cho thấy chiều hướng rủi ro nhất định. Các doanh nghiệp FIDT quan sát có KQKD quý 3 tốt, nhưng phản ánh giá cổ phiếu tiêu cực trong ngắn hạn. Đơn cử là 2 cổ phiếu HPG (thép) và DBC (chăn nuôi), với tăng trưởng KD quý 3 cao hơn nhiều so với kỳ vọng, nhưng lực bán lại lớn và ảnh hưởng xấu giá cổ phiếu. Nhóm Chứng khoán khá đầy đủ KQKD cũng cho thấy tăng trưởng doanh thu/lợi nhuận trong Quý 3 chưa đáp ứng được kỳ vọng P/E rất cao, dẫn đến rủi ro giá cổ phiếu Chứng khoán điều chỉnh trong ngắn hạn.
- Bên cạnh đó, **rủi ro về tỷ giá đã quay trở lại**, khiến NHNN phải bất ngờ hút tiền trên thị trường OMO lần đầu tiên trong 2 tháng, vào tháng 6 tuần trước. *(Xem thêm phần 3, “Vĩ mô trong nước”). Tỷ giá cũng đang bật tăng mạnh 25,300* so với vùng đỉnh cũ 25,500, tạo áp lực Khối ngoại liên tục bán ròng trong 9/10 phiên giao dịch vừa qua. Khối ngoại bán ròng đáng kể trong 6 phiên gần đây, đến hơn 2,500 tỷ, tạo rủi ro thị trường điều chỉnh.
- Về điều kiện liên thị trường toàn cầu, rủi ro lãi suất Mỹ tăng trở lại => ảnh hưởng đến DXY tăng cao, tiệm cận vùng rủi ro 104 – 106. Các tín hiệu từ giá Vàng, Bitcoin đạt đỉnh cũng cho thấy điều kiện rủi ro địa chính trị toàn cầu đang ở mức cao. Các thông tin chính thống cho thấy rủi ro đối đầu trực diện giữa phương Tây – khối BRICS về kinh tế và quân sự đang là nguyên do chính dẫn đến rủi ro toàn cầu tăng cao trở lại bất ngờ. Bên cạnh đó, việc các thị trường CK toàn cầu như Mỹ và Châu Âu rất khỏe giúp thu hút dòng vốn FII, hậu quả là Dòng vốn FII rút ròng ngắn hạn tại nhóm thị trường EM – FM.

Vì vậy, FIDT cho rằng, thị trường sẽ tiếp tục đối diện với nhiều rủi ro thường trực ngay tại vùng đỉnh 1280 – 1300. FIDT nghiêng về một kịch bản điều chỉnh trong ngắn hạn, phản ánh các rủi ro ngắn hạn và dòng tiền suy yếu. Thị trường cần tạo vùng tích lũy hợp lý để có thể lấy đà phá đỉnh thành công, tịnh tiến vùng 1380 - 1420 tại thời điểm phù hợp hơn trong Quý 4 hoặc Quý 1.2025.

FIDT cho rằng vùng 1260 (+- 10) sẽ là vùng hỗ trợ đáng tin cậy trong kịch bản điều chỉnh có xảy ra.

## DỰ PHÓNG THỊ TRƯỜNG:

### Kịch bản cơ sở:

- FIDT nghiêng về kịch bản Thị trường sẽ điều chỉnh tích lũy (sideway) vùng 1260 (+- 10), nhằm hấp thụ các rủi ro ngắn hạn như trên. Việc tích lũy là cần thiết cho một xu hướng tăng trung hạn bền vững hơn.
- Các rủi ro mà FIDT nhận thấy không có độ rủi ro quá lớn, khó có thể khiến thị trường chỉnh sâu. Kịch bản các ngành nghề điều chỉnh về vùng giá hợp lý theo xu hướng ngành/KQKD doanh nghiệp. Nhóm ngân hàng và các nhóm vốn hóa lớn - ảnh hưởng chỉ số cao dự kiến cũng sẽ có KQKD quý 3 trung tính hoặc tích cực, nên sẽ khó khiến thị trường chung chỉnh mạnh.


### Chiến lược đầu tư:

- Tỷ trọng cổ phiếu hợp lý: 50% - 70%.
- FIDT cho rằng tỷ trọng cổ phiếu trung tính 50% - 70% sẽ giữ an toàn danh mục trong điều kiện thị trường rủi ro, cùng với đó vị thế đầu tư chiến lược trung hạn vẫn được giữ vững để đi cùng với thị trường. Rất khó để biết quy mô và thời gian cụ thể của quá trình điều chỉnh nếu xảy ra.
- FIDT cho rằng, Nhà đầu tư nên hạn chế một số hành động và chiến lược trong giai đoạn sắp tới như: (1) tránh mua vào nhóm cổ phiếu vùng giá cao ngắn hạn; (2) tránh bắt đáy nhóm cổ phiếu phá đáy liên tục ngắn hạn, rủi ro doanh nghiệp cao; (3) tránh đuổi mua trong phiên.
- FIDT khuyến nghị Nhà đầu tư sẵn sàng chốt lời 1 phần trong trường hợp đạt mục tiêu kỳ vọng. Vùng chốt lời hợp lý khi thị trường tiệm cận 1290 - 1300, giúp duy trì tỷ trọng chung 50% - 70%. Đối với tình huống cắt lỗ, FIDT cho rằng Nhà đầu tư nên đặt trọng tâm vào KQKD của doanh nghiệp trong Quý 3 và xem xét, trước khi quyết định bán.
- Nhóm cổ phiếu có thể xem xét bắt đáy, phân bổ tỷ trọng vừa phải, bao gồm: Bất động sản (PDR - DXG), Thủy điện - Năng lượng tái tạo (HDG - TTA - REE), cũng như có thể xem xét các lựa chọn mạo hiểm như VHM - VRE ngay trước thềm sự kiện mua lại lịch sử 370 triệu cổ phiếu VHM, diễn ra từ 23/10 - 21/11. FIDT không đánh giá cao nhóm ngân hàng hiện tại, vì upside không còn quá nhiều sau một đợt tăng mạnh, đánh đổi lợi nhuận/rủi ro không còn hấp dẫn trong ngắn hạn.

**Mục tiêu trung hạn:** FIDT giữ nguyên mục tiêu trung hạn VNIndex 1380 - 1420, điểm rơi dự kiến vào 1H2025.


**\*FIDT liên tục điều chỉnh dự phóng thị trường chung VNIndex trong ngắn hạn, dựa trên kết quả hệ thống RMS (Xem thêm: Bảng 1)**

**BẢNG 1: KỊCH BẢN VNINDEX NGẮN HẠN & DANH MỤC ĐẦU TƯ FIDT 2H2024**

CÁC KỊCH BẢN INDEX NGẮN HẠN			
 XÁC SUẤT	MỤC TIÊU TRUNG HẠN	KỊCH BẢN CƠ SỞ	KỊCH BẢN TIÊU CỰC
XÁC SUẤT	XÁC SUẤT CAO KỊCH BẢN KHẢ THI TRONG 3 - 6 THÁNG	XÁC SUẤT CAO KỊCH BẢN KHẢ THI TRONG 1 - 2 THÁNG	CHƯA CÓ TÍN HIỆU XẢY RA
MỤC TIÊU: CHỈ SỐ VNINDEX	Mục tiêu VNIndex: 1380 - 1420	Mục tiêu VNIndex: 1320 - 1340 Hỗ trợ quan trọng: 1250 - 1270	Hỗ trợ trung hạn 1200 - 1220
TỶ TRỌNG CỔ PHIẾU PHÙ HỢP	100%	70% - 80%	0%



## DANH MỤC ĐẦU TƯ FIDT 2H2024

NGÀNH <small>(Theo độ ưu tiên trong Danh mục Đầu tư)</small>	CỔ PHIẾU <small>(Theo độ Ưu tiên)</small>	 <b>CATALYST NGÀNH/CỔ PHIẾU</b> <small>FOCUS ON PERFORMANCE</small>	MỤC TIÊU NGẮN HẠN <small>(FIDT đánh giá ngắn hạn)</small>	ĐỊNH GIÁ TRUNG HẠN <small>(FIDT định giá mục tiêu)</small>
<b>BẤT ĐỘNG SẢN</b>	PDR	(1) Ngành: hưởng lợi lớn từ Bộ khung Luật BDS hoàn thiện và sự hồi phục từ thị trường BDS	25 - 27	39.6
	DXG	(2) Doanh nghiệp: Ưu tiên các doanh nghiệp có kế hoạch phát triển các dự án quan trọng đến 1H2025	17 - 18	KHÔNG ĐỊNH GIÁ
	VHM	(3) KQKD doanh nghiệp BDS có dự án thật, có khả năng bán hàng và hấp thụ tốt sẽ rất tốt trong 6 - 12 tháng tới.	48 - 50	60 - 62
	VRE		24 - 25	30.4
<b>NGÂN HÀNG</b>	HDB	Ngân hàng tiếp tục hưởng lợi bởi: (1) Lãi suất tiếp tục rẻ => NIM được đảm bảo và cải thiện	32 - 33	35.1
	STB	(2) Kinh tế hồi phục nhanh => Tăng trưởng tín dụng đảm bảo - Rủi ro nợ xấu kiểm soát tốt	34 - 36	47.7
<b>CHĂN NUÔI</b>	DBC	(1) Giá heo trong nước tiếp tục neo cao, đảm bảo lợi nhuận bền vững 2H2024 (2) Vaccine ASF đã chuẩn bị được thương mại hóa - xuất khẩu vaccine sẵn sàng - Dự kiến nửa cuối Quý 4 (3) Cơ hội trung hạn đối với ngành Chăn nuôi sau Luật sửa đổi 2025	31 - 32	34.8
<b>THỦY ĐIỆN - NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO</b>	HDG	(1) Lanina tác động mạnh lên Doanh thu/Lợi nhuận Thủy điện, điểm rơi vào Quý 3 & Quý 4.2024	31 - 32	37.7
	REE	(2) Doanh thu/Lợi nhuận dự phóng đạt đỉnh 2H2024	78 - 80	KHÔNG ĐỊNH GIÁ
	TTA	(3) Ngành điện tăng trưởng dài hạn nhờ (1) Nhu cầu tăng trưởng 15 - 20%; (2) Quy hoạch điện 8 mở ra cơ hội phát triển NLTT	14.5 - 15.0	KHÔNG ĐỊNH GIÁ

## VĨ MÔ TOÀN CẦU: CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU ĐỐI MẶT RỦI RO TĂNG CAO

- CÁC RỦI RO TOÀN CẦU HIỆN HỮU TRONG NGẮN HẠN: LÃI SUẤT USD, DXY, VÀNG, TỶ GIÁ
- CHỨNG KHOÁN MỸ LIÊN TỤC TĂNG MẠNH NHỜ VÀO SỐ LIỆU KQKD QUÝ 3 VƯỢT KỶ VỌNG
- RỦI RO TỶ GIÁ TRÊN TOÀN CẦU ẢNH HƯỞNG MẠNH ĐẾN CÁC ĐỒNG TIỀN ĐÔNG NAM Á, BAO GỒM VND

### CẬP NHẬT TIN TỨC KINH TẾ THẾ GIỚI:

Như đã đề cập phần 1, xu hướng kinh tế toàn cầu đang có những rủi ro lớn trong ngắn hạn, có thể ảnh hưởng tiêu cực đến Tâm lý dòng tiền vào TTCK, đặc biệt nhạy cảm với Dòng tiền FII vào nhóm kinh tế EM – FM.

- Đầu tiên, có thể thấy FED cắt giảm lãi suất mạnh tay ngắn hạn không phải là điều kiện tiên quyết khiến nền lãi suất USD có thể giảm nhanh ngay lập tức. Các loại lợi suất TPCP Mỹ đã tăng khoảng 40bps – 50bps từ vùng đáy, cho thấy rủi ro lãi suất Mỹ tăng trở lại hiện hữu. Lợi suất TPCP 10 năm đang ở vùng 4.1%, không thay đổi quá nhiều so với giai đoạn trước FED cắt giảm lãi suất. *(Xem thêm: Hình 4)*
- Thứ 2, chính vì lãi suất USD tăng mạnh trở lại, kèm theo mùa BCTC Quý 3 rất tốt nhóm công nghệ - tài chính tại thị trường Mỹ, đã khiến Dòng tiền đầu tư quay trở lại thị trường Mỹ mạnh mẽ. DXY đã tiệm cận vùng rủi ro cao, hiện tại đang 103.5, tiệm cận vùng rủi ro 104 – 106. *(Xem thêm: Hình 3)*
- Dữ liệu tài chính toàn cầu cũng đang phản ánh mạnh điều kiện rủi ro chính trị - địa chính trị toàn cầu, khi giá Vàng và Crypto cũng đồng loạt tăng mạnh. Vàng đã liên tục lập đỉnh lịch sử gần đây, FIDT cho rằng giá Vàng đang phản ánh mạnh về sự hình thành liên minh kinh tế - quân sự BRICS và rủi ro biến động quân sự Trung Đông tăng cao. *(Xem thêm: Bảng 3)*
- Bên cạnh đó, xu hướng tỷ giá các đồng tiền khác cũng bị mất giá mạnh trong tuần. Kể từ vùng đáy, trái ngược với DXY tăng 3.6%, đồng JPY đã giảm hơn 7%, mức rất lớn. Có thể thấy, tỷ giá USD/VND cũng bật tăng mạnh 3.5%, chạm 25,200 và tiệm cận vùng đỉnh cũ 25,500 => áp lực DXY đã khiến rủi ro tỷ giá quay trở lại trên toàn cầu, và Việt Nam cũng đối mặt với rủi ro tỷ giá trong thời gian tới. *(Xem thêm: Hình 7)*

FIDT đánh giá rằng rủi ro toàn cầu trong ngắn hạn là đáng quan ngại, diễn biến trên thị trường tài chính thế giới là khó lường. Chính vì vậy, các thị trường rủi ro như Emerging – Frontier đều chịu sức ép rút vốn và điều chỉnh trong ngắn hạn.

## CẬP NHẬT XU HƯỚNG TÀI CHÍNH TOÀN CẦU:

FIDT tiếp tục cập nhật 1 số diễn biến quan trọng trên thị trường tài chính toàn cầu thời gian qua:

- **Thị trường chứng khoán Mỹ (S&P 500, Nasdaq, Dow Jones) tăng liên tục trong tuần, các chỉ số tiếp tục tạo đỉnh lịch sử.** Thị trường CK Mỹ đang đón nhận một mùa BCTC Quý 3 tích cực ở nhóm công nghệ - ngân hàng. Ví dụ, trong quý 3, lợi nhuận TSMC tăng đến 42.8% YoY, dẫn dắt dòng công nghệ toàn cầu, Apple tăng trưởng hơn 11%, trong khi nhóm tài chính có Goldman Sachs tiếp tục tăng trưởng 45%, tất cả đều vượt kỳ vọng thị trường. *(Xem thêm: Hình 5)*
- **Thị trường chứng khoán Trung Quốc (Hang Seng 50, CSI 300) kết thúc điều chỉnh bằng phiên tăng đến 4% trong thứ 6.** Tuy nhiên, xu hướng hồi phục khu vực Trung Quốc chủ yếu đến từ kỳ vọng, trong khi nội tại kinh tế Trung Quốc vẫn đang yếu, như trình bày trong báo cáo vĩ mô tháng 10. *(Xem thêm: Hình 6)*
- **Thị trường chứng khoán Đông Nam Á có tuần phục hồi tốt,** như Thái Lan (+1.4%), Indonesia (+3.2%). Tuy nhiên, theo FIDT, các TTCK Đông Nam Á trong ngắn hạn sẽ gặp rủi ro tỷ giá quay trở lại. Sự đảo chiều ngắn hạn dòng vốn FII sẽ là bài kiểm tra đối với nhóm TTCK này. Hiện nay, Việt Nam đang là thị trường phản ánh rủi ro tỷ giá này khá mạnh. *(Xem thêm: Hình 6)*
- **Năng lượng – Giá dầu Brent giảm rất mạnh trong tuần qua,** giảm hơn 7.3%, là tuần giảm mạnh nhất trong năm 2024 đối với giá dầu. 2 lí do chính dẫn đến giá dầu giảm sâu đến từ (1) triển vọng kinh tế Trung Quốc chưa thật sự rõ ràng với kế hoạch hỗ trợ kinh tế ít chi tiết; (2) cuộc chiến Trung Đông giữa Israel – Iran không có kế hoạch tấn công các cơ sở dầu mỏ.
- **Giá Vàng thế giới tăng đến 2.4% trong tuần qua, vượt qua đỉnh mới \$2,700/ounce.** Giá vàng thế giới đang trở nên thật sự rất nóng, khi liên tục phá đỉnh. Chỉ trong 6 tuần qua, giá vàng đã tăng gần 10%, mức tăng không tưởng. Theo FIDT, việc kinh tế thế giới phân cực với việc thành lập tổ chức BRICS, ưu tiên dự trữ vàng, là động lực chính đẩy giá vàng lên rất cao, khi nhu cầu mua vàng từ các NHTW lớn tăng mạnh. Ngoài ra, căng thẳng địa chính trị Trung Đông diễn biến rất phức tạp càng khiến xu hướng dự trữ vàng tăng mạnh trong ngắn hạn. *(Xem thêm: Bảng 3)*
- **Giá Bitcoin tăng mạnh 9% trong tuần, tiến về vùng đỉnh \$72,000.** Giá Bitcoin đang tăng rất mạnh tuần qua, phản ánh Dòng tiền đầu tư toàn cầu đang bị thu hút về nhóm tài sản phòng ngừa rủi ro địa chính trị trong ngắn hạn. *(Xem thêm: Bảng 3)*

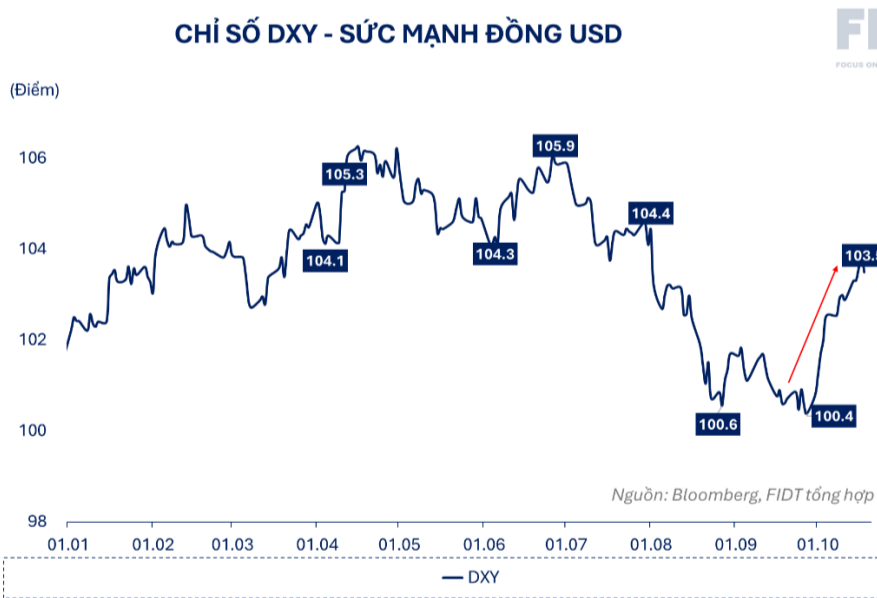
**BẢNG 2: XÁC SUẤT CẮT GIẢM LÃI SUẤT CỦA FED**

	2.25% - 2.5%	2.5% - 2.75%	2.75% - 3%	3% - 3.25%	3.25% - 3.5%	3.5% - 3.75%	3.75% - 4%	4% - 4.25%	4.25% - 4.5%	4.5% - 4.75%	4.75% - 5%
11/7/2024	-	-	-	-	-	-	-	-	0.6	99.4	-
12/18/2024	-	-	-	-	-	-	-	0.5	75.6	23.9	0.6
1/29/2025	-	-	-	-	-	-	0.4	57.5	36.4	5.8	0.1
3/19/2025	-	-	-	-	-	0.3	52.4	38.3	8.5	0.5	-
5/7/2025	-	-	-	-	0.2	34.1	43.2	19.0	3.3	0.2	-
6/18/2025	-	-	-	0.2	24.9	40.7	25.5	7.6	1.0	-	-
7/30/2025	-	-	0.1	9.9	31.1	34.8	18.5	5.0	0.6	-	-
9/17/2025	-	-	3.7	17.7	32.5	28.8	13.5	3.4	0.4	-	-
10/29/2025	-	0.8	6.5	20.7	31.7	25.7	11.5	2.8	0.3	-	-

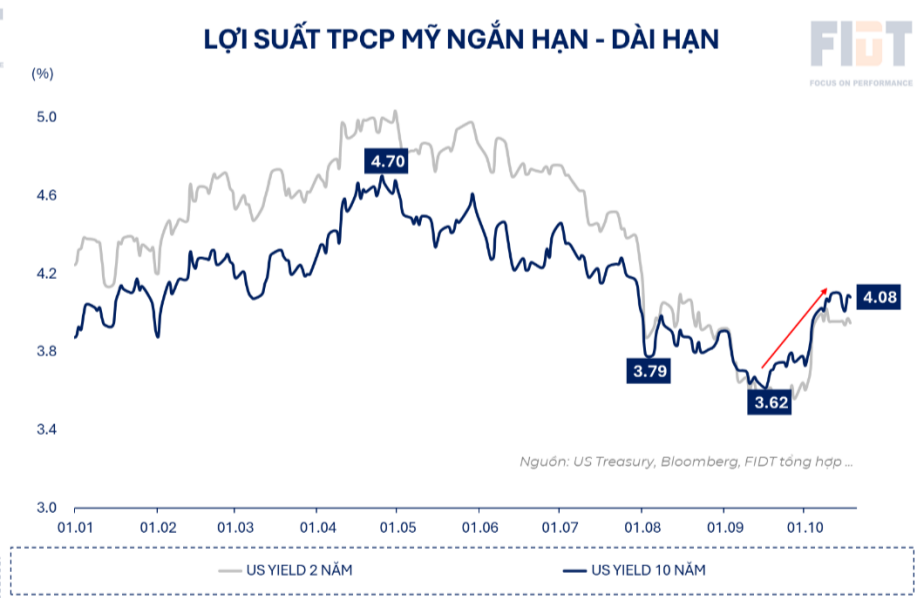
**BẢNG 3: DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH TOÀN CẦU**

<b>BẢNG TÓM TẮT BIẾN ĐỘNG TOÀN CẦU</b>	<b>ĐÓNG CỬA</b>	<b>1 DAY (%)</b>	<b>3 DAY (%)</b>	<b>1 WEEK (%)</b>	<b>1 MONTH (%)</b>	<b>3 MONTH (%)</b>	<b>YTD (%)</b>
<b>THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN MỸ</b>							
CHỈ SỐ DOW JONES	43,276	0.1	0.8	1.0	4.0	7.4	14.8
<b>CHỈ SỐ S&amp;P 500</b>	<b>5,865</b>	<b>0.4</b>	<b>0.6</b>	<b>0.9</b>	<b>4.1</b>	<b>6.5</b>	<b>23.0</b>
CHỈ SỐ NASDAQ	20,324	0.7	0.6	0.3	4.6	4.1	20.8
<b>THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN CHÂU ÂU</b>							
CHỈ SỐ EURO STOXX 50	4,986	0.8	0.8	(0.4)	2.6	3.3	10.3
<b>THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN CHÂU Á</b>							
<b>HANG SENG - 50 (HONG KONG)</b>	<b>20,804</b>	<b>3.6</b>	<b>2.4</b>		<b>17.8</b>	<b>19.4</b>	<b>22.0</b>
NIKKEI - 225 (NHẬT BẢN)	38,982	0.2	(2.3)	(1.6)	7.7	(2.7)	16.5
KOSPI - 200 (HÀN QUỐC)	345.4	(0.7)	(1.6)	(0.0)		(10.0)	
<b>THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN ĐÔNG NAM Á</b>							
<b>VNINDEX (VIỆT NAM)</b>	<b>1,285</b>	<b>(0.1)</b>	<b>0.3</b>	<b>(0.2)</b>	<b>2.1</b>	<b>1.6</b>	<b>13.8</b>
IDX COMPOSITE (INDONESIA)	7,760	0.3	1.7	3.2	(0.9)	6.4	6.7
<b>XU HƯỚNG TỶ GIÁ CÁC ĐỒNG TIỀN QUAN TRỌNG</b>							
<b>DXY</b>	<b>103.5</b>	<b>(0.3)</b>	<b>0.2</b>	<b>0.6</b>	<b>2.6</b>	<b>(0.9)</b>	<b>2.1</b>
USD/JPY	149.5	0.5	(0.0)	(0.3)	(5.0)	5.0	(6.0)
USD/VND	25,165	0.0	(1.0)	(1.4)	(2.2)	0.7	(3.7)
<b>THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA VÀ TÀI SẢN KHÁC</b>							
BITCOIN	68,420	2.2	2.2	8.6	13.8	2.1	63.2
VÀNG (XAU/USD)	2,721	1.1	2.2	2.4	5.9	13.4	31.9
DẦU BRENT	73.1	(1.9)	(1.4)	(7.6)	(0.9)	(11.6)	(5.2)
<b>XU HƯỚNG LÃI SUẤT (LỢI SUẤT TPCP 10 NĂM, ĐƠN VỊ: BPS)</b>							
LỢI SUẤT TPCP MỸ - 2 NĂM	3.9	(2.4)	(1.0)	(0.7)	34.3	(56.3)	(30.2)
LỢI SUẤT TPCP MỸ - 5 NĂM	3.9	(2.1)	1.3	(2.4)	43.5	(28.8)	3.1
LỢI SUẤT TPCP MỸ - 10 NĂM	4.1	(0.8)	4.5	(1.7)	43.7	(15.6)	20.4
LỢI SUẤT TPCP VN - 10 NĂM	2.7	1.1	0.9	1.1	(2.0)	(11.8)	43.3

**HÌNH 3: CHỈ SỐ SỨC MẠNH USD (DXY)**



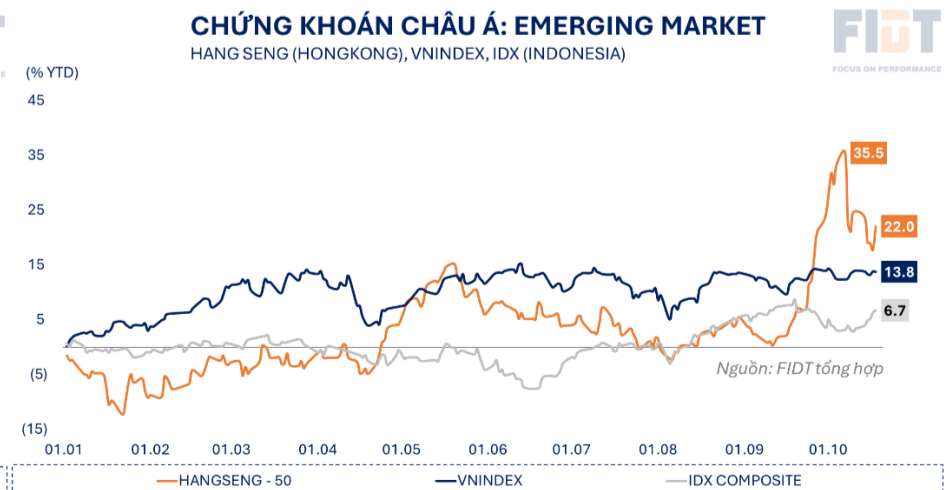
**HÌNH 4: XU HƯỚNG LÃI SUẤT USD - LỢI SUẤT TPCP 10 NĂM**



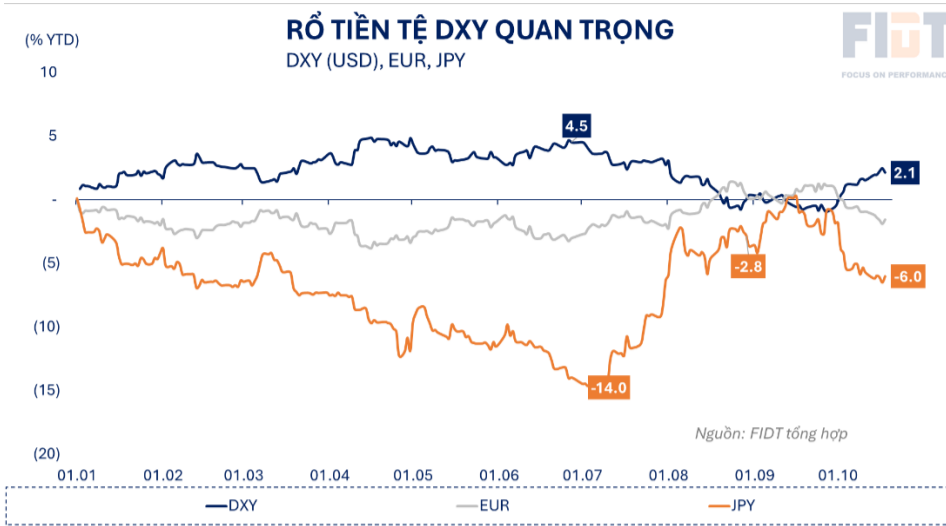
**HÌNH 5: XU HƯỚNG TTCK PHÁT TRIỂN**



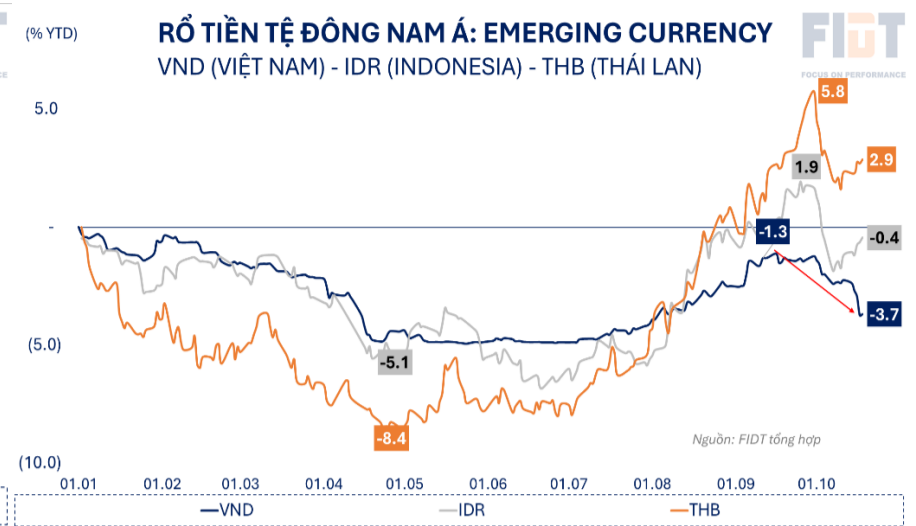
**HÌNH 6: XU HƯỚNG TTCK CHÂU Á - ĐÔNG NAM Á**



HÌNH 7: RỔ TIỀN TỆ DXY – CÁC ĐỒNG TIỀN QUAN TRỌNG



HÌNH 8: XU HƯỚNG TỶ GIÁ CHÂU Á – ĐÔNG NAM Á



## VĨ MÔ – TIỀN TỆ TRONG NƯỚC:

- ÁP LỰC TỶ GIÁ TĂNG CAO, TỶ GIÁ TĂNG HƠN 800 ĐỒNG TRONG 3 PHIÊN GẦN NHẤT
- NHNN LẬP TỨC THẮT CHẶT THANH KHOẢN NGẮN HẠN, HÚT HƠN 15,000 TỶ TRÊN OMO
- PHẢN ỨNG MẠNH MẼ TỪ NHNN CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG DÒNG TIỀN TTCK NGẮN HẠN

## CẬP NHẬT ĐIỀU KIỆN KINH TẾ - VĨ MÔ VIỆT NAM NGẮN HẠN:

Trong tuần qua, diễn biến thị trường OMO và liên ngân hàng có những sự thay đổi lớn, có thể ảnh hưởng đến TTCK trong ngắn hạn.

Như đã đề cập trong Báo cáo này, rủi ro lãi suất USD tăng cao, giá vàng leo đỉnh, DXY quay trở lại vùng nguy hiểm đang tạo áp lực mạnh đối với xu hướng tỷ giá trong nước. Tỷ giá liên ngân hàng đột ngột tăng đến gần 800 đồng trong 3 phiên gần nhất, tỷ giá đã quay về vùng 25,200, tiệm cận vùng đỉnh 25,500. Nói cách khác, rủi ro tỷ giá tăng mạnh, áp lực tỷ giá chỉ còn cách vùng đỉnh tỷ giá khoảng 1%. Tốc độ mất giá đồng VND rất đáng quan ngại trong ngắn hạn. *(Xem thêm: Bảng 12)*

Chính vì vậy, **NHNN ngay lập tức chủ động thực hiện hút tiền trên thị trường OMO ngay phiên chiều thứ 6**. Đây là lần đầu tiên NHNN Việt Nam kích hoạt hút tiền bằng công cụ Tbill sau hơn 5 tháng không sử dụng, cho thấy NHNN đánh giá cao rủi ro ngắn hạn này. *(Xem thêm: Hình 1 & Hình 2)*. **Lượng hút trong phiên đầu tiên cũng đáng kể, gần 15,000 tỷ đồng**, mục đích chính là đẩy lãi suất LNH ngắn hạn quay trở lại vùng 4.0%, hạn chế các hoạt động đầu cơ vàng – USD từ hoạt động liên ngân hàng:

Hiện tại còn khá sớm để có thể dự đoán quy mô và thời gian lần hút tiền này từ NHNN, tuy nhiên FIDT cho rằng cách thức và ảnh hưởng của đợt hút tiền này cũng sẽ tương tự đợt hút tiền tháng 4/2024, nhưng ở mức độ bớt nghiêm trọng hơn. (Bối cảnh chung FED đã cắt giảm lãi suất mạnh tay trong ngắn hạn). **FIDT dự đoán NHNN sẽ tiếp tục hút tiền trong các phiên tiếp theo, mục tiêu đẩy lãi suất ngắn hạn LNH quay về vùng 4.0% - 4.2%**. Quy mô đợt hút này có thể dao động từ 120,000 – 150,000 tỷ, thấp hơn so với quy mô hút tiền tháng 4 và tháng 6/2024. Mục đích hút tiền tiếp tục là hạn chế tối đa các hoạt động đầu cơ vàng & ngoại hối, trong thời điểm áp lực tỷ giá tăng cao.

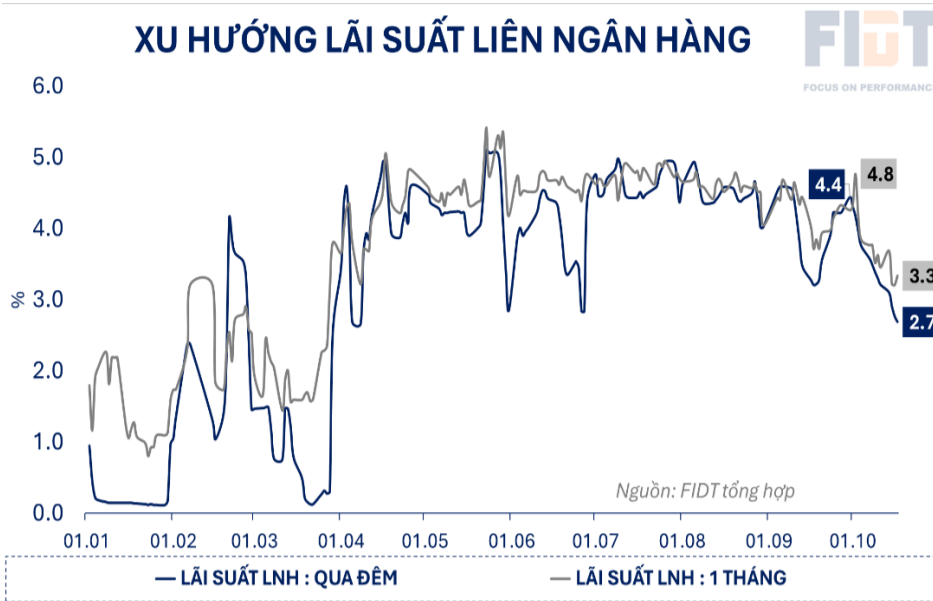
**Chắc chắn việc NHNN mạnh tay hút tiền về, đẩy lãi suất LNH tăng trở lại sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến TTCK, ảnh hưởng mạnh về dòng tiền đầu tư, thanh khoản toàn thị trường, cũng như tâm lý đầu tư, đặc biệt khi thị trường đang neo vùng đỉnh 1300. Kết hợp với việc Khối ngoại đảo chiều bán ròng vì rủi ro tỷ giá, rủi ro trên TTCK sẽ tăng cao.**

**Đây là tín hiệu cần quan sát chặt chẽ trong ngắn hạn, liên tục đánh giá xu hướng TTCK và tâm lý dòng tiền trên TTCK trong giai đoạn NHNN tiếp tục hút tiền, cùng chiến lược quản lý danh mục thiên hướng an toàn.** *(Xem thêm Chiến lược đầu tư FIDT gợi ý trong phần 1).*

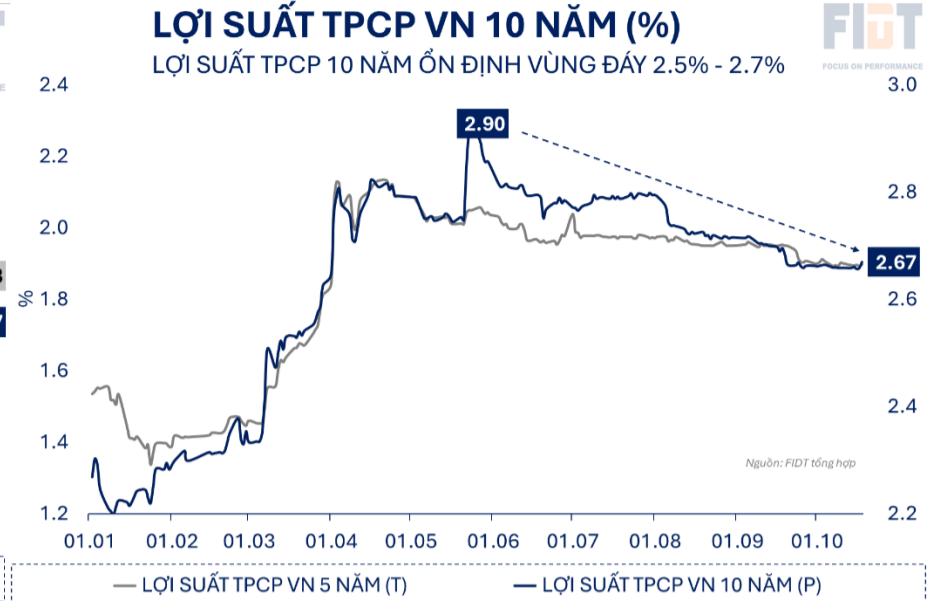
*Xem thêm: Hình 9 - 12 về xu hướng lãi suất LNH, tỷ giá, và hoạt động OMO.*



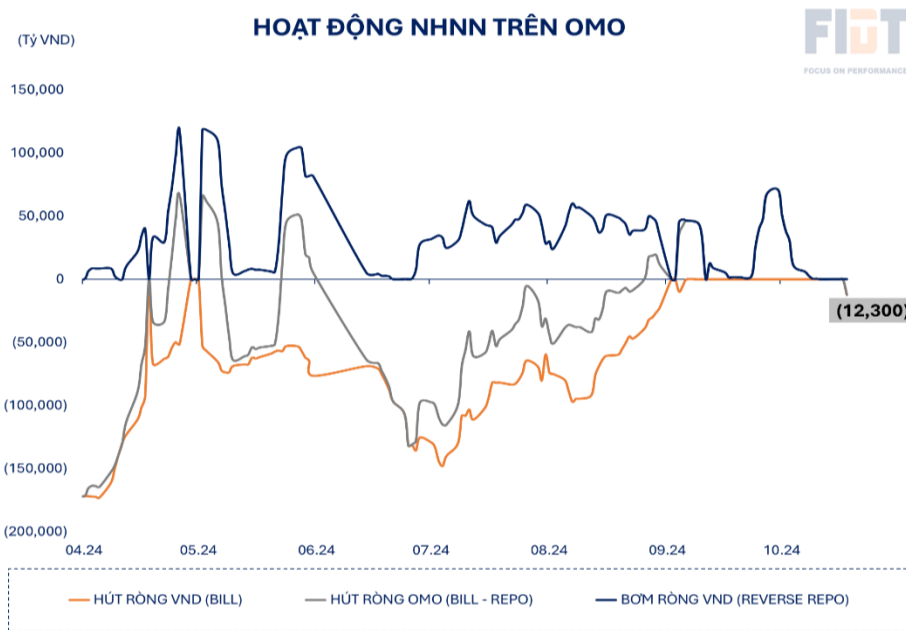
HÌNH 9: LÃI SUẤT INTERBANK ỔN ĐỊNH 3.5% - 4.0%



HÌNH 10: LỢI SUẤT TPCP ỔN ĐỊNH VÙNG ĐÁY, 2.5% - 2.7%



HÌNH 11: NHNN GIẢM HOẠT ĐỘNG TRÊN THỊ TRƯỜNG OMO



HÌNH 12: XU HƯỚNG TỶ GIÁ USD/VND



## PHÒNG NGHIÊN CỨU VÀ PHÂN TÍCH FIDT

---

**Đoàn Minh Tuấn – Trưởng phòng**

Email: tuan.doan@fidt.vn

Số điện thoại: 093.385.7333

---

**Nguyễn Vũ Trường Giang – Chuyên viên phân tích**

Email: giang.nguyen@fidt.vn

---

**Hà Kim Thành – Chuyên viên phân tích**

Email: thanh.ha@fidt.vn

---

**Nguyễn Viết Nhật – Chuyên viên phân tích**

Số điện thoại: 096.599.3323

---

**Nguyễn Kim Dũng – Chuyên viên phân tích**

Số điện thoại: 038.991.3349

## LƯU Ý NHÀ ĐẦU TƯ

Quý khách nên đọc kỹ các rủi ro mà chúng tôi có dự phòng và đề cập trong báo cáo cũng như nhận diện về rủi ro thị trường để có lựa chọn đầu tư hiệu quả.

Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố.

Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này phản ánh đánh giá của FIDT tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi theo tình hình doanh nghiệp và thị trường từng thời kỳ.

Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt của nhà đầu tư.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi FIDT. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của FIDT.

Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

**Chúng tôi xin chân thành cảm ơn quý khách hàng!**

